

Số: **11** /CT-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **14** tháng 9 năm 2022

CHỈ THỊ

Về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 - 2023 của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 - 2023;

Căn cứ các Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình hành động của Thành ủy, Hội đồng nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chủ đề năm 2022 của Thành phố “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng chính quyền đô thị, cải thiện môi trường đầu tư, đồng hành cùng doanh nghiệp”;

Căn cứ tình hình thực tiễn; nhằm huy động sức mạnh tổng hợp và nguồn lực toàn xã hội cho sự nghiệp giáo dục Thành phố;

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức xã hội các cấp tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ chủ yếu trong năm học 2022 - 2023 như sau:

I. Các nhiệm vụ và giải pháp

1. Tiếp tục nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, công tác quản lý nhà nước, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tự chủ gắn với tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục. Đổi mới quản trị nhà trường theo hướng tinh gọn, hiện đại, minh bạch; tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở, phát huy vai trò và tiếng nói của đội ngũ nhà giáo trong các nhà trường. Triển khai theo lộ trình và phù hợp với thực tiễn các Chương trình, Đề án đột phá của Thành phố về Giáo dục: (1) Đề án đào tạo nhân lực trình độ quốc tế ở 08 ngành giai đoạn 2020 - 2035 và Đại học chia sẻ; (2) Đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030; (3) Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế giai đoạn 2020 - 2030”.

Tham mưu xây dựng Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo của Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thích ứng với tình hình dịch COVID-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các địa phương triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 chủ động, linh hoạt; vừa phù hợp với tình hình dịch bệnh, vừa kiên trì thực hiện mục tiêu chất lượng giáo dục.

Triển khai có hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích; kiện toàn và nâng cao năng lực hệ thống y tế trường học. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường. Tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021 - 2025”.

3. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non (GDMN); tiếp tục triển khai kế hoạch chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”¹; đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Triển khai các kế hoạch, đề án, chính sách phát triển GDMN. Phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; quan tâm đến hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn và vùng có khu công nghiệp; đẩy mạnh công tác truyền thông phổ biến kiến thức về chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng. củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, khuyến khích các địa phương có điều kiện thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo. Từng bước khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng nhóm, lớp độc lập tự thực.

4. Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3, lớp 7, lớp 10; tham mưu lựa chọn sách giáo khoa đối với lớp 4, lớp 8, lớp 11; thẩm định tài liệu giáo dục địa phương; tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện tốt nhất Chương trình giáo dục phổ thông 2018 bao gồm chuẩn bị đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường,

¹ Kế hoạch số 626/KH-BGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025.

cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả tổ chức kỳ tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022 của Thành phố. Tiếp tục tổ chức tốt, nghiêm túc, an toàn, hiệu quả các kỳ khảo sát, thi tuyển sinh đầu cấp, chuẩn bị phương án tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm học 2022 - 2023 bảo đảm an toàn, chất lượng, phù hợp tình hình của Thành phố.

Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các ngành học, bậc học. Tiếp tục mở rộng mô hình trường học chất lượng cao “trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”. Đẩy mạnh tiến độ, đảm bảo chất lượng công tác kiểm định chất lượng giáo dục và hoạt động tự đánh giá tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông. Đẩy mạnh kiểm định chất lượng giáo dục trong nước, khuyến khích kiểm định chất lượng của các tổ chức kiểm định quốc tế có uy tín được công nhận hoạt động ở Việt Nam.

5. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 và Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”.

Triển khai thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông chất lượng, hiệu quả, bắt đầu lớp 10 năm học 2022 - 2023. Tiếp tục đổi mới và thực hiện các phương pháp dạy học và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học viên. Xây dựng kế hoạch về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông theo hướng mở; đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động.

Củng cố, phát triển mạng lưới các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục đào tạo đối với các cơ sở giáo dục thường xuyên. Đa dạng hóa nội dung chương trình, tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người dân được học tập liên tục, suốt đời; nâng cao chất lượng các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển và chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động.

6. Tăng cường chuyển đổi số, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giáo dục đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy và học trực tuyến, trên truyền hình và kiểm tra, đánh giá.

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”² và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”³.

Đẩy mạnh triển khai chính quyền điện tử trong ngành GDĐT⁴. Triển khai mạnh mẽ văn bản điện tử trong công tác quản lý, điều hành của ngành GDĐT. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ (như trợ lý ảo, trả lời tự động); thử nghiệm nền tảng dùng chung giải quyết một số thủ tục hành chính không dùng giấy tờ trong ngành GDĐT dựa trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành GDĐT.

Phát triển các kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung toàn ngành giáo dục, gồm bài giảng điện tử, bài giảng dạy trên truyền hình, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho tất cả các môn học của giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; kho học liệu được xây dựng theo một bộ tiêu chí cụ thể, đảm bảo chất lượng và đạt chuẩn. Nền tảng kết nối chia sẻ được thiết kế và phát triển trên những chuẩn kết nối quốc tế, đảm bảo khả năng tích hợp liên nền tảng, nâng cao khả năng chịu tải, năng lực đáp ứng truy cập của hệ thống.

Phát triển, ứng dụng nền tảng số dạy và học trực tuyến với các tính năng tiên tiến hỗ trợ học tập cá thể hóa và tăng cường trải nghiệm; tăng cường kiểm tra, thi trên máy tính và thi trực tuyến; kết nối nền tảng dạy học trực tuyến với nền tảng quản trị nhà trường và mạng IoT, thiết lập hệ sinh thái chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục.

Triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số tới 100% cơ sở giáo dục nhằm tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên và người học; đảm bảo kết nối,

² Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

³ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

⁴ Phần mềm ISO điện tử và dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực GDĐT nhằm xây dựng hệ thống một cửa điện tử và chuẩn hóa 52 thủ tục hành chính công lĩnh vực giáo dục theo định hướng chuyển đổi số.

báo cáo liên thông dữ liệu từ cơ sở giáo dục với hệ thống cơ sở dữ liệu Thành phố, cơ sở dữ liệu toàn quốc của ngành GDĐT.

7. Tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”; Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”; Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030”; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường.

Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh, sinh viên; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường trong bối cảnh đổi mới GDĐT, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học; hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, việc thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong GDĐT. Trong đó chú trọng việc thanh tra trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường; kiểm tra các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục.

9. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông. Triển khai kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị trường học ngành GDĐT Thành phố. Phối hợp các phòng chuyên môn có liên quan triển khai các văn bản quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đầu tư, tăng cường, bổ sung, trang bị mới các loại thiết bị dạy học ở các ngành học, bậc học⁵. Tăng cường kiểm tra công tác đầu tư, đảm bảo

⁵ Dự án trang thiết bị: “Đầu tư trang thiết bị hỗ trợ dạy và học cho các trường THPT trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2 và dự án “Đầu tư trang bị bộ vận động thông minh và Bộ thiết bị vận động ngoài trời cho các trường mầm non trên địa bàn”. Các dự án về thực hiện đề án đô thị thông minh gồm: “Xây dựng Trung tâm điều hành giáo dục thông minh tại Sở GDĐT”, “Xây dựng hệ thống trường học thông minh cho Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong, THPT chuyên Trần Đại Nghĩa, THPT Lê Quý Đôn, THPT Nguyễn Hiền và THPT Nguyễn Du” và “Xây dựng hệ thống trường mầm non thông minh trên địa bàn Quận 1 và Quận 12 của Thành phố Hồ Chí Minh”. Các dự án đầu tư thư viện tiên tiến, hiện đại tại các trường THPT và các đơn vị trường học trên địa bàn thành phố theo Chương trình kích cầu đầu tư của Thành phố.

điều kiện cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục ngoài công lập nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập của các cơ sở.

Rà soát quy hoạch phát triển mạng lưới trường học, thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm phấn đấu đạt chỉ tiêu đến hết năm 2025 đạt 300 phòng học/10.000 dân số trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi) theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI. Rà soát đề xuất Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2020 - 2025.

Tăng cường xã hội hóa, thu hút các nguồn lực đầu tư giáo dục: rà soát hệ thống các văn bản, chính sách về xã hội hóa đã ban hành của Ủy ban nhân dân Thành phố, hệ thống hóa các quy định về huy động các nguồn lực xã hội cho giáo dục theo từng lĩnh vực và nhóm vấn đề cụ thể, phát hiện những quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn và còn thiếu; tham mưu đề xuất hướng chỉnh sửa, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ cho phù hợp⁶; kịp thời cập nhật những chủ trương, định hướng mới về xã hội hóa và có liên quan.

Rà soát các điều kiện đầu tư, các chính sách thuế, chính sách đất đai trong lĩnh vực GDĐT; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, đơn giản hóa quy trình thủ tục cho nhà đầu tư; tăng cường ứng dụng CNTT nhằm bảo đảm thông tin thông suốt, minh bạch; giải quyết kịp thời những thắc mắc của nhà đầu tư trong quá trình thành lập, hoạt động của các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

10. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục công lập: thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công cả về tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản, phân phối thu nhập, hợp tác, liên doanh, liên kết.

11. Đổi mới công tác tuyển dụng, đánh giá, sử dụng và bổ nhiệm nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Có chính sách hỗ trợ đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nghiên cứu khoa học, học tập nâng cao trình độ, nhà ở. Tạo điều kiện cho các

⁶ Tham mưu hoàn thiện khung khổ pháp lý về địa vị pháp lý, quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của các cá nhân, tổ chức đầu tư cho giáo dục và các cơ sở giáo dục ngoài công lập; về sử dụng các nguồn kinh phí ngoài ngân sách Nhà nước; Tham mưu đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước theo hướng Nhà nước bảo đảm đầu tư cho các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản thiết yếu (giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông); chuyển từ hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục sang hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng chính sách, chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng.

nhà giáo, chuyên gia nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giảng dạy tại các trường học trên địa bàn Thành phố.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học và thực hiện Chương trình GDPT 2018. Thực hiện đào tạo giáo viên gắn với nhu cầu để bảo đảm đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Đặc biệt là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học để triển khai Chương trình GDPT 2018, đối với giáo dục phổ thông.

12. Tăng cường và mở rộng hợp tác với các đối tác quốc tế trong lĩnh vực GDĐT: tiếp tục củng cố và duy trì hợp tác quốc tế với các tổ chức ngoại giao, tổ chức, đơn vị giáo dục quốc tế có uy tín trên cơ sở phát huy tối đa năng lực của ngành GDĐT; chủ động tìm kiếm các đối tác tiềm năng, có khả năng hỗ trợ về tiềm lực, tư vấn hướng phát triển hợp tác trong xây dựng các chương trình giáo dục, hợp tác quốc tế, đặc biệt là xây dựng thành công Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo của Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Chú trọng tăng cường năng lực tiếng Anh cho người dạy và người học thông qua việc triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 - 2025. Tạo lập môi trường tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, nghề nghiệp; thu hút học sinh, sinh viên quốc tế và giáo viên, giảng viên quốc tế học tập và giảng dạy; tăng cường các chương trình giáo dục, đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Anh. Tăng cường, mở rộng hoạt động của giáo viên nước ngoài, chỉ đạo các đơn vị trong toàn ngành quản lý chặt chẽ các giáo viên bản ngữ, đặc biệt là đội ngũ giáo viên dạy theo hợp đồng. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án “Dạy Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam”.

13. Thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới GDĐT hiện nay. Đẩy mạnh hoạt động của các khối, cụm thi đua; tổ chức xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú lần thứ 16 và bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng bảo đảm chính xác, kịp thời, công bằng, công khai, dân chủ. Tăng cường công tác tuyên truyền, gắn với biểu dương gương người tốt, việc tốt; coi trọng việc phát hiện, xây dựng các điển hình tiên tiến, phát hiện những nhân tố mới để bồi dưỡng và nhân ra diện rộng.

14. Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành GDĐT.

15. Các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp trực thuộc Thành phố

Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng các trường Đại học trên địa bàn Thành phố và Hội đồng Hiệu trưởng các trường Cao đẳng, Trung cấp trên địa bàn Thành phố, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng, trung cấp trên địa bàn Thành phố; tư vấn định hướng về cơ chế, chính sách; thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực để đáp ứng mục tiêu phát triển Thành phố.

Tăng cường công tác đảm bảo chất lượng đào tạo, nâng cao số chương trình đào tạo đạt chuẩn kiểm định chất lượng trong nước và quốc tế. Chú trọng đến chuyển đổi số, phát triển hạ tầng phục vụ nghiên cứu và đào tạo. Từ thực tiễn hoạt động giảng dạy, đào tạo, nghiên cứu khoa học, các trường Đại học, Cao đẳng chủ động phát huy vai trò đóng góp cho sự phát triển chung của Thành phố; trong đó có thể chủ động đăng ký tham gia vào các Đề án phát triển kinh tế - xã hội, các mục tiêu phát triển của Thành phố đến năm 2025, 2030 và sau năm 2030 đã được Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI thông qua.

II. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ các nhiệm vụ giải pháp trên, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai cho toàn ngành. Tổ chức hướng dẫn đôn đốc và kiểm tra thực hiện kế hoạch năm học, đề xuất các giải pháp chỉ đạo, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện.

Tổ chức sơ kết, tổng kết và thực hiện báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Thành phố tình hình thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học.

Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức cơ quan quản lý giáo dục các cấp; nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc các nội dung trong Chỉ thị này.

2. Các sở, ban, ngành Thành phố

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo làm tốt các nhiệm vụ chủ yếu đã nêu trên và một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Giao Sở Nội vụ hướng dẫn thành phố Thủ Đức và các quận, huyện thực hiện tốt công tác giao biên chế cho ngành, công tác quy hoạch cán bộ quản lý, chuyển chuyên, tuyển dụng, đảm bảo số lượng và chất lượng cán bộ, giáo viên các cấp học, bậc học; nhất là phục vụ kịp thời nhu cầu về đội ngũ khi triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Giao Công an Thành phố phối hợp với các địa phương tăng cường các giải pháp nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trong và ngoài nhà trường.

- Giao Sở Y tế, Ban An toàn thực phẩm Thành phố phối hợp thực hiện công tác y tế học đường; đảm bảo an toàn, vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường.

- Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy định hướng cho các cơ quan thông tấn, báo chí thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông chính xác, đầy đủ những chủ trương, đổi mới của ngành.

- Giao Sở Tài chính phối hợp, đảm bảo nguồn ngân sách đầu tư cho giáo dục nhằm đảm bảo các hoạt động; hướng dẫn các đơn vị, cơ sở giáo dục thực hiện tốt, đúng quy định việc vận động xã hội hóa.

- Giao Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp giải quyết quỹ đất giáo dục và các cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh tiến độ xây dựng trường lớp.

- Tăng cường các giải pháp về chính sách xã hội nhằm đảm bảo 100% học sinh thuộc diện gia đình khó khăn có điều kiện đến trường; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên ngành GDĐT Thành phố.

3. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện,

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch dành quỹ đất cho giáo dục và đào tạo và chuẩn bị các dự án xây dựng trường lớp trên địa bàn trình cơ quan thẩm quyền phê duyệt nhằm giải quyết đầy đủ chỗ học cho học sinh Thành phố, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI; đáp ứng nhu cầu chỗ học cho tất cả người dân Thành phố và từng bước nâng tỉ lệ học sinh được học 2 buổi/ngày, giảm sĩ số học sinh/lớp.

- Chỉ đạo và tích cực phối hợp triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018; chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy - học và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cho việc triển khai chương trình ở các khối lớp tiếp theo đúng lộ trình.

- Chỉ đạo quyết liệt, phối hợp chặt chẽ với ngành giáo dục để thực hiện tốt công tác quản lý trên địa bàn theo phân cấp, nhất là việc giám sát địa bàn, nắm tình hình tổ chức, hoạt động của các cơ sở cung cấp các dịch vụ giáo dục.

- Thực hiện tốt và kịp thời công tác tuyển dụng viên chức cho ngành giáo dục và đào tạo phục vụ cho ngày tựu trường, tổ chức dạy và học.

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các sở ban ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này; đề nghị các Cấp ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể Thành phố quan tâm, tạo mọi điều kiện thuận lợi để ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ năm học 2022 - 2023./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND.TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy và các Ban Thành ủy;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Các Sở, ngành Thành phố;
- UBND thành phố Thủ Đức;
- UBND các quận, huyện;
- Các Đoàn thể Thành phố;
- Hội Khuyến học Thành phố;
- VPUB: CPVP;
- Các Phòng NCTH;
- Lưu: VT, (VX-VN) **LD**.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đương Anh Đức